Một số đặc điểm của InnoDB và MyISAM trong cơ sở dữ liệu MySQL:  
  
    - InnoDB hỗ trợ relationship (data integrity and foreign key constraints) còn MyISAM thì ko: Đa phần các open source đều không coi trọng việc này nhưng nếu ứng dụng của bạn bắt buộc phải dùng foreign key constraints thì InnoDB là lựa chọn của bạn.  
  
    - InnoDB hỗ trợ transactions còn MyISAM thì không: Nếu hệ thống của bạn dùng trong các ứng dụng ngân hàng hoặc phải thực hiện việc giao dịch thì chắc chắn là MyISAM sẽ bị loại.  
  
    + Khi nào cần dùng Transaction ?  
    Khi ta muốn bảo đảm sự toàn vẹn của dữ liệu (không tạo ra các record mồ côi hoặc chứa thông tin sai lệch).  
  
    + DùngTransaction để làm gì?  
    Để đảm bảo sự toàn vẹn của dữ liệu.  
  
    + Lợi ích của nó ?  
    Lợi ích là đảm bảo sự toàn vẹn của dữ liệu.  
  
    Ví dụ như trong ngân hàng bạn còn $150, bạn lên internet, vào 2 tragn wweb cùng 1 lúc, mua 2 món hàng cùng lúc, một món trị giá $50 và 1 món trị giá $20.  
    Vậy, nếu đúng thì tài khoản của bạn phải còn lại $150 - $50-$20 = $80.  
  
    Tuy nhiên, thử tưởng tượng như sau:  
    - Đầu tiên ngân hàng nhận được yêu cầu mua hàng từ trang web 1, nó đọc tài khoản của bạn ra giá trị $150.  
    - Ngay lúc đó ngân hàng cũng nhận được yêu cầu từ trang web 2, nó đọc tài khoản của bạn, ra giá trị $150.  
    - Sau đó, vụ mua bán thứ nhất kết thúc, ngân hàng ghi lại vào tải khoản của bạn là $150-$50 = $100  
    - Lúc này vụ mua bán thứ 2 kết thúc và ngân hàng ghi lại vào tải khoản của bạn $150-$20 = $130  
  
    => vậy là cuối cùng bạn còn $130 (sai) thay vì $80 (đúng).  
  
    Do vậy transaction được dùng để tránh những trường hợp tương tự như trên xảy ra.  
  
    - InnoDB thiên về row-level locking còn MyISAM thiên về table locking: Tức là khi hệ thống của bạn phải thực hiện nhiều các thao tác insert/update thì InnoDB là tốt hơn, còn nếu hệ thống của bạn thực hiện các thao tác select là chủ yếu thì dùng MyISAM là lựu chọn tốt hơn.  
  
    - MyISAM hỗ trợ full-text searches còn InnoDB thì không: Đây rõ ràng là một điểm yếu của InnoDB so với MyISAM, và dĩ nhiên là trong hệ thống có dùng full-text searches thì phải loại InnoDB đầu nước.  
  
    - Tốc độ của MyISAM cao hơn InnoDB: Khi hệ thống của bạn đòi hỏi performance cao thì MyISAM là lựa chọn tốt hơn.  
  
    - Cuối cùng nếu bạn là người mới làm về MySQL (cũng như DB nói chung) thì bạn nên dùng MyISAM vì rằng nó đơn giản hơn InnoDB.

Oracle là một RDBMS multiplatform trong khi SQL Server chỉ giới hạn trên NT Server. Hầu hết các hệ Oracle high-end chạy trên UNIX.

· Oracle không có khái niệm một cơ sở dữ liệu master. Tất cả cơ sở dữ liệu chạy độc lập với các file dữ liệu của nó, sự quản lý bộ nhớ riêng và điều khiển riêng.

· Kiến trúc của Oracle hoàn toàn khác SQL Server.

· Oracle không được tích hợp vào thế giới Windows như SQL Server.

· Cả hai sản phẩm hỗ trợ SQL và các stored procedure. Trong khi SQL Server sử dụng mở rộng Transact-SQL cho SQL, Oracle sử dụng PL/SQL. Chức năng của những ngôn ngữ này tương tự, nhưng khác nhau về cú pháp.

· Các stored procedure SQL Server trả về một Recordset nếu bạn làm một lệnh SELECT trong procedure. Oracle chỉ hỗ trợ điều này qua cursor variables, là một khái niệm khó chấp nhận đối với một số developer.

· Trong các stored procedure, Oracle tự động sử dụng các chuyển tác; trong SQL Server sự thay đổi dữ liệu được tự động commit theo mặc định.

· SQL Server chia sẻ khái niệm cột autonumber với Access. Trong Oracle, bạn sẽ cần làm việc với các sequence.

· SQL Server hỗ trợ các bảng tạm, Oracle không có.

· Trong Oracle, bạn không phải debug giữa client và server như bạn làm trong SQL Server.

· Các hàm khác nhau giữa hai hệ thống, và một số hàm không có hàm tương ứng.

· SQL Server có một tập kiểu dữ liệu cơ sở lớn hơn Oracle.

· Oracle không hỗ trợ cursor server-side.

\* Instance   
  
- MSSQL: Từ MSSQL 2000, mỗi máy có thể nhiều hơn 1 instance. Cụ thể MSSQL 2000 (16 instanes), 2005 (50 instances)   
  
- Oracle: trên mỗi máy có nhiều Instances, số lượng phụ thuộc vào từng OS !   
  
\* Login Name/ DB username   
  
- MSSQL: Mỗi Login name có thể "map" tới nhiều DB Username trong các Database, LoginName và DB Name không nhất thiết cùng tên. vd: LoginName là SA được map tới DB Username tên là DBO trong tất cả các Database.   
  
- Oracle: Không có sự phân biệt LoginName/DB Name. Khi tạo 1 user, thì đó là vừa là LoginName vừa là Db Username.   
  
\* Database/ Schema   
  
- MSSQL: Mỗi Instance có nhiều Database, và mỗi Database có nhiều Schema. Có thể phân quyền cho DB Username trên Schema.   
  
- Oracle: Mỗi Instance xem như chỉ có 1 Database !!! Trong Database có nhiều DB Username, tương ứng mỗi DB Username có 1 và chỉ 1 schema cùng tên với user. Vì vậy, trong Oracle không có khái niệm phân quyền trên schema (chỉ có phân quyền cho từng Objects trên schema đó).   
  
\* Một số cái khác:   
  
- MSSQL:   
  
+ Giao diện sử dụng dể dùng và gần gủi.   
  
+ Command line dài dòng và phức tạp, khó dùng, đa số phải sử dụng buildin package: exec xp\_xxxx   
vd như để phần quyền "lẻ" có thể dùng lệnh Grant, nhưng để phân quyền sử dụng role phải qua xp\_xxx, phần quyền cho schema phải alter...   
  
+ Auto Commit On   
+ .....   
  
- Oracle:   
  
+ Mãnh đấu màu mỡ cho những "nhà phát triển thứ 3" phát triển các công cụ phục vụ Oracle như: TOAD, PL/SQL Developer,... vì cái tool OEM nặng, nhiều chức năng nhưng ...ko gần gủi người dùng. Ngay cả để cài cái OEM cũng phải "ngâm cứu" nhiệt tình mới hiểu và cài lên được!!   
  
+ Giao diện dòng lệnh dể sử dụng, đa số là Create/Alter/Drop. Như việc phân quyền chỉ cần Grant/revoke cho dù là quyền "lẻ" hay "sỉ"(role).   
  
+ Auto Commit off   
  
Bổ sung thêm chút (không dính dáng đến "mô hình" DB lắm , vì MSSQL tôi chỉ dùng từ khá lâu, hồi MSSQL2000 nên không biết nhiều)   
1. Hardware requirements:   
- MSSQL required thấp hơn Oracle   
- MSSQL chỉ chạy trên chip Intel base and compatible, không chạy được trên các chíp mạnh khác như Power, PA-RISC, Itanium, SPARC ... Trong khi Oracle chạy được trên hầu hết các kiến trúc đó.   
2. OS   
- MSSQL chỉ chạy được trên Windows, không chạy được trên Linux, Unix   
- Oracle thì chạy rất tốt trên Linux và Unix   
3. Price   
- MSSQL rẻ hơn so với Oracle   
  
...   
Cuối cùng, nói 1 chút liên quan đến "mô hình" 2 hệ RDBMS này, nhưng vì chỉ biết MSSQL2000 nên chỉ so sánh Oracle 9i với MSSQL2000 cho nó hợp lý (cùng thời). Đó là SQL (PL/SQL) trong Oracle mạnh hơn SQL (T-SQL) trong MSSQL   
VD như:   
1. Về Indexes:   
- Oracle support: B-Tree Indexes, Bitmap Indexes, Partition Indexes, Function based Indexes, Domain Indexes   
- MSSQL: chỉ có B-Tree index (hình như bản MSSQL2008 đã có Partition Indexes thì phải)   
2. Về Tables:   
- Oracle: support rất nhiều như: relation tables, object tables, partition tables, temporary tables, Êxternal tables và IOT   
- MSSQL: chỉ có Relation tables (hình như đến bản 2008 đã có partition tables)   
3. Về Triggers:   
- Oracle: đặc biệt có "Database Event trigger" rất hay, MSSQL thì không có.   
...   
4. Procedures   
Oracle support cả các procedure của Java và các third party khác, trong khi MSSQL chỉ có T-SQL